

Số: **275/2020/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **279/2020/TLST-HNGĐ** ngày 22/7/2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

– *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Anh Đỗ Huy D, sinh năm 1983. Địa chỉ: Số A ngách B đường X, phường X, quận B, TP. Hà Nội.

+ Chị Hoàng Thị Xuân, sinh năm 1987. Địa chỉ: Số A ngách B đường X, phường X, quận B, TP. Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Anh Đỗ Huy D và chị Hoàng Thị X kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 09/3/2006 tại UBND xã X, huyện T (Nay là phường X, quận B), TP. Hà Nội. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì sau đó phát sinh mâu thuẫn không hòa giải được. Nguyên nhân mâu thuẫn do hai bên tính cách không hợp, thường xuyên bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung không có sự tôn trọng nhau, tình cảm vợ chồng không còn. Anh chị không có biện pháp nào khắc phục mâu thuẫn và đã sống ly thân. Nay hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh chị là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Anh, chị có 03 con chung là Đỗ Phương T, sinh ngày 01/3/2007, Đỗ Thành N, sinh ngày 04/12/2010 và Đỗ Tùng L, sinh ngày 30/9/2013. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận để anh Đỗ Huy D trực tiếp nuôi cả ba con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con

chung. Xét đây là sự tự nguyện thỏa thuận của đương sự, phù hợp với các quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên chấp nhận.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Không có, nên không xét.

[5] *Về lệ phí dân sự sơ thẩm*: Chị X tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 22/7/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đỗ Huy D và chị Hoàng Thị X.

- Về con chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của hai bên, giao cả ba con chung Đỗ Phương Thanh, Đỗ Thành Nam và Đỗ Tùng Lâm cho anh Đỗ Huy D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của chị Hoàng Thị X cho đến khi anh D có yêu cầu. Chị Hoàng Thị X có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản, nhà – đất chung: Không có nên không xét.

- Về nợ chung: Không có nên Tòa án không xét.

2/ Về lệ phí: Chị Hoàng Thị X tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003718 ngày 22/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Quang Hậu